

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ XUÂN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/NQ-HĐND

Xuân Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Xuân Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ XUÂN GIANG KHÓA XXIV, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 96-NQ/TU, ngày 22/5/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Phương án số 123/PA-UBND, ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 76-NQ/ĐU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về lãnh đạo sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Xuân Giang.

Căn cứ Công văn số 269-CV/ĐU, ngày 18/6/2026 của Đảng ủy xã Xuân Giang về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về sắp xếp thôn, tổ dân phố.

Xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã dự thảo nghị quyết về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Xuân Giang; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-HĐND ngày 20/6/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Xuân Giang như sau:

1. Sắp xếp 18 thôn để thành lập 9 thôn:

(1) Thành lập Thôn Quyền trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Then, Thôn Quyền. Sau khi thành lập Thôn Quyền

có diện tích tự nhiên 1.862,374 ha; số hộ gia đình 250 hộ; Quy mô dân số 1.130 người;

Trụ sở tại điểm trường Thôn Quyền.

(2) Thành lập Thôn Chang trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Trung, Thôn Chang. Sau khi thành lập Thôn Chang có diện tích tự nhiên 755,2802 ha; số hộ gia đình 305 hộ; Quy mô dân số 1.339 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Chang.

(3) Thành lập Thôn Tịnh trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Tịnh, Thôn Mới. Sau khi thành lập Thôn Tịnh có diện tích tự nhiên 1.097,235 ha; số hộ gia đình 273 hộ; Quy mô dân số 1.575 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Mới.

(4) Thành lập Thôn Chì trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Kiều, Thôn Chì. Sau khi thành lập Thôn Chì có diện tích tự nhiên 820,985 ha; số hộ gia đình 266 hộ; Quy mô dân số 1.253 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Kiều.

(5) Thành lập Thôn Bản Tát trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của Thôn Bản Tát và 10 hộ Thôn Chì. Sau khi thành lập Thôn Bản Tát có diện tích tự nhiên 1.017,4677 ha; số hộ gia đình 101 hộ; Quy mô dân số 482 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Bản Tát.

(6) Thành lập Thôn Già Nàng trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 thôn gồm: Thôn Thâm Mang, Thôn Già Nàng, Thôn Nà Pẻng. Sau khi thành lập Thôn Già Nàng có diện tích tự nhiên 851,706 ha; số hộ gia đình 161 hộ; Quy mô dân số 816 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Già Nàng.

(7) Thành lập Thôn Nà Khương trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Khản Nhờ, 47 hộ Thôn Bó Lằm. Sau khi thành lập Thôn Nà Khương có diện tích tự nhiên 610,7488 ha; số hộ gia đình 185 hộ; Quy mô dân số 910 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Khản Nhờ (Trước sáp nhập)

(8) Thành lập Thôn Làng Ái trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 thôn gồm: Thôn Làng Ái, Thôn Nà Bẻng, 37 hộ Thôn Bó Lằm. Sau khi thành lập Thôn Làng Ái có diện tích tự nhiên 842,611 ha; số hộ gia đình 151 hộ; Quy mô dân số 911 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Nà Bẻng.

(9) Thành lập Thôn Lùng Vi trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn gồm: Thôn Lùng Vi, Thôn Tùng Cùm. Sau khi thành lập Thôn Lùng Vi có diện tích tự nhiên 751,603 ha; số hộ gia đình 126 hộ; Quy mô dân số 746 người;

Trụ sở tại Nhà văn hóa Thôn Lùng Vi.

2. Sau khi sắp xếp, xã Xuân Giang có 9 thôn. Trong đó: 7/9 thôn đã đảm bảo đủ tiêu chuẩn về quy mô số hộ dân (chiếm 77,8%); 2/9 thôn không đảm bảo đủ tiêu chuẩn về quy mô số hộ dân do yếu tố đặc thù.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hồ sơ, đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Xuân Giang theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân xã Xuân Giang khóa XXIV, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Sở Nội vụ; Sở Nông nghiệp và môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các Ban của HĐND xã, Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, CVHĐ./.

CHỦ TỊCH



Trần Trung Thành